

KẾ HOẠCH

Triển khai việc rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9/2016; Kế hoạch số 67-KH/TU ngày 31/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai việc rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập làm căn cứ để xác định số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Làm cơ sở để tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, cử viên chức dự thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Nhằm đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập, phát huy năng lực, nâng cao trách nhiệm của viên chức trong thực hiện nhiệm vụ.

- Góp phần thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 67-KH/TU ngày 31/01/2018 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

2. Yêu cầu

- Đề án vị trí việc làm phải được xây dựng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền quy định và các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành và tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bảo đảm thực hiện đúng các bước trong quá trình xây dựng vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ và Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ.

- Bảo đảm tính khách quan, khoa học, công khai, minh bạch và phù hợp với thực tiễn.

- Mỗi vị trí việc làm phải xác định được hạng cao nhất của chức danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn phù hợp đối với viên chức làm việc tại vị trí việc làm đó.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khi xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc và cơ cấu chức danh viên chức hằng năm tại đơn vị trình cấp có thẩm quyền quyết định phải căn cứ vào Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và bảo đảm thực hiện đúng yêu cầu tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tinh giản biên chế đến năm 2021.

- Đề án vị trí việc làm của các đơn vị phải bảo đảm ổn định và thực hiện trong thời hạn 3 năm, kể từ ngày được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Rà soát, hoàn thiện, và xây dựng Đề án vị trí việc làm

a) Rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm: Đối với đơn vị sự nghiệp công lập đã xây dựng Đề án vị trí việc làm năm 2013 trước khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016; căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Sở Nội vụ, các đơn vị tiếp tục rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án vị trí việc làm; quá trình rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao năm 2017 và

số người phải thực hiện tinh giản theo Kế hoạch tinh giản biên chế được cấp có thẩm quyền giao từ năm 2018 đến năm 2021; các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, bộ máy, biên chế, về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành và tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, cần đánh giá thực trạng số lượng, chất lượng viên chức của đơn vị; thực trạng tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ được điều chỉnh hoặc giao thêm (nếu có); xây dựng Danh mục vị trí việc làm, bản Mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm. Thời gian hoàn thành chậm ngày 20 tháng 6 năm 2018.

b) Xây dựng Đề án vị trí việc làm: Các đơn vị chưa xây dựng Đề án vị trí việc làm; các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập mới được thành lập hoặc do sắp xếp, kiện toàn tổ chức, có sự xáo trộn (từ năm 2013 đến nay); các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ (đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên, chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp bảo đảm chi thường xuyên); căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Sở Nội vụ triển khai rà soát, hoàn thiện việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của đơn vị; việc xây dựng Đề án vị trí việc làm phải thực hiện đúng quy định của pháp luật. Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 20 tháng 6 năm 2018.

2. Thẩm định và tổng hợp Đề án vị trí việc làm theo ngành, địa phương, đơn vị

- Các sở, ban, ngành, địa phương có trách nhiệm thẩm định Đề án vị trí việc làm hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý; tổng hợp, xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý do người đứng đầu đơn vị ký văn bản, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của đơn vị trình người đứng đầu đơn vị ký văn bản, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ (đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên, chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp bảo đảm chi thường xuyên) được quyết định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở bảo đảm việc làm ổn định, thu nhập cho số lượng người làm việc

tăng thêm; tuy nhiên, đơn vị phải xây dựng Đề án vị trí việc làm, người đứng đầu đơn vị ký văn bản, gửi Sở Nội vụ thẩm định.

3. Hồ sơ thẩm định gửi về Sở Nội vụ bao gồm:

a) Đối với sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tờ trình;

- Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, bản Mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm (theo Phụ lục số 9B, 10B, 11B quy định tại Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ);

- Biên bản thẩm định Đề án vị trí việc làm;

- Bản sao (không cần công chứng) quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ:

- Tờ trình;

- Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, bản Mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm (theo Phụ lục số 9B, 10B, 11B quy định tại Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ);

- Bản sao Quyết định về việc thành lập; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập; cơ cấu viên chức, số lượng người làm việc của đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập.

c) Số lượng hồ sơ: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ gửi 02 bộ hồ sơ về Sở Nội vụ, chậm nhất ngày 15 tháng 7 năm 2018.

4. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt

a) Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập theo từng sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Nội dung thẩm định bao gồm:

- Hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định vị trí việc làm theo quy định;

- Sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc xây dựng Đề án;
- Danh mục vị trí việc làm và bản Mô tả công việc, khung năng lực, chức danh nghề nghiệp tương ứng, dự kiến số lượng người làm việc theo vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp;
- Điều kiện bảo đảm thực hiện sau khi Đề án được phê duyệt.

c) Thời gian thẩm định:

- Khối các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ: Trong tháng 7/2018.
- Khối sở, ban, ngành: Trong tháng 8/2018.
- Khối huyện, thành phố: Trong tháng 8/2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ thực hiện việc rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án vị trí việc làm theo Kế hoạch này.

b) Tổ chức thẩm định Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ, hoàn thành trong Quý III năm 2018.

c) Dự trù kinh phí triển khai thực hiện gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

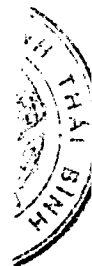
d) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện của các đơn vị; kiến nghị, đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

e) Có trách nhiệm thông báo đến các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ biết triển khai Kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Đối với sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ, Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ bảo đảm tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015



của Bộ Chính trị và Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thẩm định Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tổng hợp, xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý do người đứng đầu ký gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Thời gian hoàn thành trước ngày 15 tháng 7 năm 2018.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ:

- Khẩn trương rà soát, hoàn thiện và xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ; Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ; bảo đảm tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Thời gian hoàn thành trước ngày 15 tháng 7 năm 2018.

3. Sở Tài chính: Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện. Hướng dẫn Sở Nội vụ quản lý sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định hiện hành.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. / *tung*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC *us*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Diên